

Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ

**P**, ngày 31 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 113/2023/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023 giữa:

\* *Nguyên đơn*: Bà **Tổng Thị Anh Đ (Tổng Anh Đ)**, sinh năm 1984

Địa chỉ: **Thôn P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.**

\* *Bị đơn*: Ông **Đặng Chí H**, sinh năm 1979

Địa chỉ: **Thôn P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Tổng Thị Anh Đ (Tổng Anh Đ)** và ông **Đặng Chí H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Tổng Thị Anh Đ (Tổng Anh Đ)** và ông **Đặng Chí H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Đ**, ông **H** thống nhất sau khi ly hôn giao cháu **Đặng Gia B**, sinh ngày: 13/12/2010 cho ông **H** trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu **Đặng Minh K**, sinh ngày: 04/6/2012 cho bà **Đ** trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi không có, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Cháu **Đặng Minh D**, sinh ngày 01/9/2003 đã đủ 18 tuổi có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung : Bà **Đ** và ông **H** thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà **Tổng Thị Anh Đ** (**Tổng Anh Đ**) tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà **Đ** đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0008623 ngày 15/8/2023.

Hoàn trả cho bà **Đ** 150.000đ theo biên lai thu tiền trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận :***

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND TX. Phước Long;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Nguyễn Thị Minh Nghĩa**